

CHƯƠNG V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm tài sản năm 2025 của Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- Tổng mức đầu tư: **2.999.000.000 VND**;
- Tên chủ đầu tư: Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước;
- Thời gian thực hiện mua sắm: năm 2025;
- Địa điểm, quy mô:
 - + Địa điểm thực hiện: phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.
 - + Quy mô thực hiện: Mua sắm 03 xe ô tô 08 chỗ phục vụ công tác chung cho các Thuế cơ sở trực thuộc Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung (xe 1 cầu);
- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua sắm 03 xe ô tô 08 chỗ phục vụ công tác chung cho các Thuế cơ sở trực thuộc Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- Giá gói thầu: 2.850.000.000 VND;
- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày;
- Tùy chọn mua thêm: Không.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Yêu cầu về chất lượng: Hàng hóa nhà thầu cung cấp phải mới 100% được sản xuất năm 2025 và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đúng chủng loại, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Bên mời thầu. Đối với hàng hoá nhập khẩu phải cung cấp đầy đủ CO, CQ khi giao hàng.

- Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt: Nhà thầu phải vận chuyển, lắp đặt, bàn giao hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc cung ứng, lắp đặt hàng hóa phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn. Nhà thầu cung cấp toàn bộ thiết bị, vật tư cần thiết để triển khai toàn bộ các hàng hóa, thiết bị trong gói thầu. Các thiết bị, vật tư đi kèm theo phải đầy đủ, đồng bộ đảm bảo cho thiết bị hoạt động đạt các chỉ tiêu kỹ thuật quy định của nhà sản xuất. Nhà thầu tự chịu toàn bộ chi phí và rủi ro có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng hoá, bao gồm cả dỡ xuống, lắp đặt vận hành, chạy thử hàng hóa tại các địa điểm cung cấp và lắp đặt hàng hóa. Nhà thầu đề xuất phương án cung cấp, lắp đặt hàng hóa đảm bảo không làm ảnh hưởng đến môi trường làm việc của cơ quan.

- Yêu cầu về thời gian bảo hành:

+ Nhà thầu phải ghi rõ thời gian bảo hành hàng hóa trong E-HSDT và phải cam kết bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.

+ Thời gian bảo hành tối thiểu 5 năm hoặc 150.000 km đầu tiên (tùy theo điều kiện nào đến trước) theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Thời gian bảo hành được tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao xe.

+ Cam kết trong thời gian bảo hành:

i) Xe được bảo hành tại các trạm dịch vụ bảo hành có Ủy quyền chính hãng trên toàn Quốc;

ii) Xe được kiểm tra định kỳ miễn phí tại các trạm bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất:

Lần 1: 1.000 km;

Lần 2: 50.000 km;

Lần 1: 100.000 km;

iii) Xe được thay thế hoặc sửa chữa miễn phí các hư hỏng, khuyết tật do lỗi chế tạo hoặc vật liệu của nhà sản xuất; Trong thời hạn 24h kể từ khi nhận được thông báo của khách hàng, nhân viên kỹ thuật phải đề xuất phương án sửa chữa hoặc thay thế tối ưu nhất;

iv) Cam kết cung cấp phụ tùng chính hãng và bố trí kỹ thuật được đào tạo chính hãng thực hiện công tác bảo hành, bảo trì.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải lập một bảng thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu về thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Xe ô tô phục vụ công tác chung (xe 1 cầu)	1. Đặc tính, thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none">- Loại xe: xe ô tô 1 cầu;- Màu xe: màu đen;- Số chỗ ngồi: 08 chỗ;- Năm sản xuất: 2025;- Tình trạng: hàng mới 100%;- Động cơ: Máy xăng, hộp số tự động vô cấp CVT, dung tích xi lanh ≥ 1987cc;- Kích thước tiêu chuẩn: Dài x Rộng x Cao: 4.755 x 1.845 x 1.790 (mm);- Dẫn động: dẫn động cầu trước;- Khoảng sáng gầm xe: ≥ 170mm;- Bán kính vòng quay: $\geq 5,67$m;- Vỏ và mâm xe: 215/60R17;- Công suất cực đại: ≥ 128 (172hp)/6600(kw/rpm);- Momen xoắn cực đại: $\geq 205/4500-4900$(N.m/rpm);- Tiêu chuẩn khí xả: Euro 5;- An toàn: ABS, BA, EBD, VSC, HAC, EBS, 8 cảm biến hỗ trợ đỗ xe, camera toàn cảnh, TRC, HAC, ...;- Đèn trước: Đèn chiếu gần, Đèn chiếu xa: LED;

		<ul style="list-style-type: none"> - Gương chiếu hậu: Chỉnh điện, có tích hợp báo rẽ LED, gập điện tự động; - Tay lái: loại 3 châu, chất liệu da, chỉnh tay 4 hướng, có lẫy chuyển số; - Bảng đồng hồ trung tâm: Màn hình màu TFT 7.0inch; - Hệ thống điều hòa: Tự động, có cửa gió sau; - Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng 10.1inch, có kết nối điện thoại thông minh; - Ghế: Chất liệu da, Ghế lái: chỉnh điện 8 hướng, ghế khách: chỉnh điện 4 hướng; <p>2. Phụ tùng theo xe:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con đội, tay quay con đội; - Dụng cụ mở bánh xe; - Bánh xe dự phòng; - Bộ chìa khóa; - Sách hướng dẫn sử dụng, sổ bảo dưỡng, bảo hành; - Bao tay lái, sổ da, nước hoa, áo trùm xe, khăn lau xe.
--	--	---

1.3. Các yêu cầu khác

Không yêu cầu.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- + Kiểm tra tình trạng kỹ thuật thiết bị đảm bảo hoạt động tốt.
- + Kiểm tra thông số kỹ thuật thiết bị đảm bảo theo quy định.